

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 21-12-2023

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Xuân Ban

+ Bà Ngô Thị Luân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Khắc Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm C khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 342/2023/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2023 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2023/QĐXX - ST ngày 12 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Ph, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Thôn ĐT, xã HĐ, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

2. **Bị đơn:** Anh Lã Văn C, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn TTm, xã TV, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Trần Thị Ph trình bày: Chị Ph và anh Lã Văn C xây dựng gia đình với nhau năm 2021 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 3/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, anh C không quan tâm đến vợ con và coi thường chị Ph, trong nhà chị Ph không có tiếng nói, tiền bạc thì bố mẹ

chồng quản lý nên cuộc sống rất ngọt ngào. Đã nhiều lần vợ chồng nói chuyện để hàn gắn tình cảm nhưng không được. Do không thể tiếp tục chung sống nên vợ chồng đã ly thân từ cuối tháng 3/2023. Trong thời gian ly thân vợ chồng không liên lạc hàn gắn tình cảm. Nay chị Ph xác định không còn tình cảm với anh C nên chị Ph yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Ph được ly hôn với anh C. Về con chung chị Ph xác định có 01 con chung là Lã Tiến Đạt, sinh ngày 29/01/2022. Khi ly hôn chị Ph yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh C phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 3.000.000đồng/ 1 tháng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Về tài sản chung và nợ chung chị Ph xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra chị Ph không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Lã Văn C trình bày: Anh và chị Ph xây dựng gia đình với nhau như chị Ph trình bày là đúng. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc, trong cuộc sống cũng có những mâu thuẫn nhỏ nhặt nhưng anh C xác định mâu thuẫn không trầm trọng không đến mức phải ly hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn như chị Ph trình bày là không đúng, anh C vẫn quan tâm đến vợ con, bố mẹ anh C không quản lý tiền bạc như chị Ph trình bày. Trong thời gian ly thân thì anh C cũng có gọi điện thoại để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị Ph không chịu về. Nay chị Ph yêu cầu ly hôn thì anh C không đồng ý, anh C mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi con. Về con chung anh C xác định vợ chồng có 01 con chung là Lã Tiến Đạt, sinh ngày 29/01/2022. Nếu ly hôn anh C không đồng ý giao con cho chị Ph nuôi, không đồng ý cấp dưỡng nuôi con mà anh C yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị Ph phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung anh C xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh C không trình bày gì thêm.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, C khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành. Vì vậy, Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, chị Ph giữ nguyên yêu cầu khởi kiện còn anh C giữ nguyên ý kiến không đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trần Thị Ph, xử cho chị Trần Thị Ph được ly hôn với anh Lã Văn C. Về con chung đề nghị giao con là Lã Tiến Đạt cho chị Trần Thị Ph có trách nhiệm nuôi dưỡng, giáo dục, anh C phải cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 2.000.000đồng/ 1 tháng. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự xác định không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét về tài sản chung và nợ chung trong vụ án này. Về án phí: Đề nghị buộc chị Trần Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, buộc anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ph và anh Lã Văn C đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 4 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân giữa chị Ph và anh C được xác lập trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân giữa chị Ph và anh C là hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Tại phiên tòa chị Ph xác định nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh C sống không có trách nhiệm với gia đình và bố mẹ chồng thì quản lý tiền bạc của anh chị. Còn anh C cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì, bố mẹ anh cũng không quản lý tiền bạc như chị Ph trình bày mà chỉ lấy lại tiền đã đầu tư cho anh chị làm vườn. Xét thấy, nguyên nhân mâu thuẫn ban đầu giữa chị Ph và anh C không lớn, chỉ do các đương sự bất đồng quan điểm trong cuộc sống, do kinh tế khó khăn nhưng khi xảy ra mâu thuẫn thì các đương sự không tìm được cách hàn gắn tình cảm vợ chồng khiến cho mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng và đã sống ly thân từ tháng 3/2023 cho đến nay. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh C đều xác định không đồng ý ly hôn nhưng anh C cũng không có động thái gì để hàn gắn tình cảm với chị Ph. Theo kết quả xác minh tại địa Ph thì vợ chồng mâu thuẫn do không hợp nhau, hơn nữa do anh C không quan tâm đến gia đình nên vợ chồng hay cãi nhau và vợ chồng đã ly thân. Vì vậy, nếu kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không đem lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Ph, xử cho chị Ph và anh C được ly hôn theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị Ph và anh C có 01 con chung là Lã Tiến Đạt, sinh ngày 29/01/2022. Quá trình giải quyết vụ án cả hai đương sự cùng có nguyện vọng được nuôi con khi ly hôn. Đây là yêu cầu chính đáng của các đương sự tuy nhiên việc giao con cho bố hoặc mẹ nuôi dưỡng phải đảm bảo việc phát triển toàn diện của trẻ. Xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân thì cháu Đạt vẫn sống với chị Ph, do chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu phát triển bình thường. Hơn nữa cháu Đạt hiện còn nhỏ chưa đủ 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc từ mẹ. Vì vậy, giao con chung cho chị Trần Thị Ph có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chị Trần Thị Ph yêu cầu anh C phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với số tiền 3.000.000đồng/ 1 tháng còn anh C không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, yêu cầu của chị Ph là chính đáng, tuy nhiên cần căn cứ vào thu nhập thực tế của anh C, tại phiên tòa theo chị Ph và anh C cùng xác định anh C làm khoảng 07 sào cà phê và những khi rảnh rỗi thì có đi làm C thêm ở ngoài. Như vậy, việc chị Ph yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con với số tiền 3.000.000đồng/1 tháng là cao so với thu nhập thực tế của anh C. Tuy nhiên, cha

mẹ phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con nên cần buộc anh C cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 2.000.000đồng/ 1 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày án có hiệu lực cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Cả hai đương sự cùng xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu khởi kiện.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 203 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ph, xử cho chị Trần Thị Ph và anh Lã Văn C được ly hôn.

2/ Về con chung: Giao con là Lã Tiến Đạt, sinh ngày 29/01/2022 cho chị Trần Thị Ph có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lã Văn C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000đồng/ 1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày án có hiệu lực cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về án phí: Chị Trần Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0000112 ngày 05/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị Ph đã nộp đủ án phí.

Anh Lã Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

4/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (21/12/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Quỳnh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Ban

Ngô Thị Luân

Nguyễn Thị Như Quỳnh

